

VÀI NÉT VỀ CÁC ĐOÀN THỂ PHẬT GIÁO Ở VIỆT NAM

Lê Tâm Đắc ^(*)

Nguyễn Đức Sự ^(**)

1. GIA ĐÌNH PHẬT TỬ

Gia đình Phật tử là một hội đoàn Phật giáo ra đời trong Phong trào Chấn hưng Phật giáo ở Việt Nam, bắt đầu phát sinh từ Huế rồi sau đó phát triển rộng ra khắp cả nước. Kể từ khi ra đời cho đến nay, trải qua hơn nửa thế kỉ, trước những cơn sóng gió của thời cuộc xảy ra với Phật giáo Việt Nam nói riêng, với lịch sử dân tộc Việt Nam nói chung, làm cho Gia đình Phật tử có lúc thăng trầm, nhưng nhìn chung, tổ chức này vẫn phát triển và tỏ ra có một sức sống nội tại và có một ảnh hưởng nhất định đến một bộ phận không nhỏ Phật tử và quần chúng nhân dân.

Ngược dòng lịch sử, như chúng ta đã biết, từ nửa cuối thế kỉ XIX đến nửa đầu thế kỉ XX, ở nhiều nước Châu Á đã diễn ra Phong trào Chấn hưng Phật giáo. Ở Việt Nam, ngay khi khởi xướng Phong trào, một trong các nội dung quan trọng mà những người chủ trương chấn hưng Phật giáo dự định thực hiện là thành lập một Hội/Tổng hội Phật giáo cho cả nước Việt Nam. Tuy nhiên, do những nguyên nhân khách quan và chủ quan khác nhau, dự định này đã không thành công. Do vậy, các Hội Phật học/giáo lần lượt được thành lập ở ba miền.

Ở Miền Trung, năm 1932, các vị đại sư như Thích Giác Tiên, Thích Phước Hậu, Thích Tịnh Hạnh, v.v... cùng với các vị đại cư sĩ, trí thức như Lê Đình Thám, Nguyễn Khoa Toàn, Lê Thanh Cảnh, Tôn Thất Tùng, v.v... đã đứng ra thành lập Hội Phật học An Nam, nhằm chấn hưng Phật giáo với quan niệm: Tăng già hoằng dương chính pháp, Cư sĩ hộ trì Tam Bảo.

Năm 1935, con cháu của các hội viên Hội Phật học An Nam đã được tập hợp huấn luyện trong một tổ chức gọi là Đoàn Phật tử Đồng ấu. Những người tham gia Đoàn Phật tử Đồng ấu đầu tiên, tuổi từ 12 đến 18, phần lớn là con em của Phật tử thuộc các gia đình danh gia, vọng tộc ở Huế như Lê Đình Thám, Lê Lừng, Tôn Thất Liệu, Nguyễn Hữu Huỳnh, v.v...

Trong Lễ Phật Đản năm Ất Hợi (1935), những thành viên của Đoàn Phật tử Đồng ấu lần đầu tiên xuất hiện trong buổi diễu hành rước tượng Phật

* . TS., Viện Nghiên cứu Tôn giáo.

** . PGS., Viện Nghiên cứu Tôn giáo.

Đản từ chùa Diệu Đế đến chùa Từ Đàm. Trong buổi lễ, họ mặc đồng phục cổ truyền áo dài the xanh, đeo dải băng vàng có hàng chữ nâu “Nam Mô Bổn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật”, vừa đi diễu hành vừa hát những bài tán thán Đức Phật, tiêu biểu là bài “Trầm Hương Đốt”, theo các điệu Đăng Đàn Cung, Kim Tiên, Phú Lục, Long Ngâm, v.v...

Vào năm 1941, các thành viên sinh hoạt ở Đoàn Phật tử Đồng ấu trong phạm vi gia đình cư sĩ Lê Đình Thám đã khởi xướng thành lập tổ chức sinh hoạt như Hướng Đạo và giáo dục theo đạo Phật lấy tên là Gia đình Phật hóa phổ, dùng pháp danh của người Gia trưởng làm tên riêng của đơn vị. Do đó, đơn vị đầu tiên có tên là Gia đình Phật hóa phổ Tâm Minh, lấy mục đích là phổ biến Phật giáo đến đại chúng, tạo dựng những quan hệ tình cảm và lối sống hòa mục trên nền tảng Phật giáo; lấy châm ngôn là Hòa thuận, Tin yêu, Vui vẻ; lấy hình Hoa sen trắng có 8 cánh làm huy hiệu, khi chia tay hát bài “Dây Thân ái”⁽¹⁾.

Từ Gia đình Phật hóa phổ Tâm Minh, phong trào nhanh chóng lan rộng. Đến đầu năm 1943, nhiều đơn vị Gia đình Phật hóa phổ đã được thành lập ở Huế như Gia đình Phật hóa phổ Tâm Lạc do Phạm Quang Thiện làm Phổ trưởng, Gia đình Phật hóa phổ Thanh Tịnh do Tôn Thất Tùng làm Phổ trưởng, Gia đình Phật hóa phổ Sum Đoàn do Nguyễn Hữu Tuân làm Phổ trưởng, v.v... Với sự đóng góp của cư sĩ Lê Đình Thám, những Gia đình Phật hóa phổ hoạt động thời kì này không chỉ giáo dục thanh thiếu niên hướng theo Phật pháp mà còn đánh thức ở họ tinh thần dân tộc.

Cần nói thêm rằng, Gia đình Phật hóa phổ tuy mang danh là gia đình nhưng không giống với gia đình thực sự trong xã hội. Vì nó không dựa vào 2 vấn đề mang tính nền tảng của gia đình người Việt Nam truyền thống là hôn nhân (quan hệ vợ chồng) và huyết thống (quan hệ cha con). Gia đình Phật hóa phổ chỉ mượn hình thức gia đình để tập hợp không chỉ những người cùng huyết thống mà cả những người khác huyết thống, những người láng giềng, bạn bè cùng tin theo đạo Phật và có quan hệ tốt với nhau, thường giúp đỡ nhau trong cuộc sống. Hình thành từ Đoàn Phật tử Đồng ấu, nên thành phần của các Gia đình Phật hóa phổ là thanh thiếu niên Phật tử.

Do phong trào phát triển mạnh mẽ, nên ngày 14 tháng 3 năm 1943, các Gia đình Phật hóa phổ ở Huế đã nhóm họp và ra Điều lệ, cũng như thành lập Ban Điều hành đầu tiên gồm: Phạm Hữu Bình, Tráng Thông, Đinh Văn Nam (Thích Minh Châu), Đinh Văn Vinh, Lê Bối, Nguyễn Hữu Quán.

¹ Phúc Trung, *Khởi thảo: Lược sử Gia đình Phật tử Việt Nam*. [Http://cusi.free.fr/lsp/gdpt/gdpt055.htm](http://cusi.free.fr/lsp/gdpt/gdpt055.htm)

Những năm tiếp theo, nhiều đơn vị Gia đình Phật hóa phổ tiếp tục được thành lập ở Huế và các vùng lân cận, nhưng do sự tác động mạnh mẽ của thời cuộc nên chúng gần như ngưng hoạt động vào năm 1945. Năm 1947, nhiều Phật tử hồi cư về Huế khôi phục lại cơ sở vật chất và các hoạt động chấn hưng Phật giáo như sửa sang lại chùa Từ Đàm, đặt văn phòng của Hội Phật giáo Việt Nam, bắt liên lạc với tổ chức Phật giáo ở các tỉnh Miền Trung. Những tăng sĩ và cư sĩ cốt cán tiêu biểu như Thích Minh Châu và Võ Đình Cường đã mở những nhóm hội học và diễn giảng cho thanh thiếu niên về Phật pháp để tập hợp các Phật tử và truyền bá đạo Phật.

Trong bối cảnh như vậy, các Gia đình Phật hóa phổ ở Huế cũng được khôi phục và củng cố với vai trò nổi bật của cư sĩ Võ Đình Cường. Bên cạnh đó, nhiều đơn vị Gia đình Phật hóa phổ được thành lập mới ở Huế thời điểm này như Gia đình Phật hóa phổ Gia Thiện do Nguyễn Phiên làm Phổ trưởng, Gia đình Phật hóa phổ Hướng Thiện do Phan Cảnh Tú làm Phổ trưởng, Gia đình Phật hóa phổ An Lạc sinh hoạt tại Khuôn Tịnh Độ An Lạc, Gia đình Phật hóa phổ Chân Tri sinh hoạt tại Khuôn Tịnh Độ Phú Lâu, Gia đình Phật hóa phổ Dương Biểu sinh hoạt tại Khuôn Tịnh Độ Dương Biểu, v.v...

Hình thức và hoạt động của Gia đình Phật hóa phổ giai đoạn này về căn bản như trước năm 1945. Tuy nhiên, đáng lưu ý là, thành phần của Gia đình Phật hóa phổ khi ấy không còn thuần nhất như trước năm 1945. Vì bây giờ, nó đã pha tạp nhiều hạng người trong xã hội, già trẻ, trai gái, công chức, học sinh, thợ thuyền, tiểu thương, v.v... Điều đó làm cho quan hệ giữa những người trong một Gia đình Phật hóa phổ không còn có những nét thuần phác và mật thiết như trước. Thực tế đó đã đặt ra vấn đề cải tổ căn bản và sâu sắc Gia đình Phật hóa phổ.

Để củng cố và đẩy mạnh hoạt động, Gia đình Phật hóa phổ đã tổ chức một đại hội tại trường Thăng Long, đường Huỳnh Thúc Kháng, thành phố Huế, trong các ngày 26-28/5/1947, tập trung bàn thảo việc đổi mới về tổ chức, sinh hoạt và tu học. Theo đó, tổ chức và sinh hoạt của các Gia đình Phật hóa phổ được đoàn ngũ hóa theo từng hạng tuổi (thanh niên, thiếu niên, nhi đồng) và theo giới tính (nam, nữ). Một số nội dung khác liên quan đến tổ chức và sinh hoạt của đoàn thể Phật giáo này cũng được quy chuẩn như đồng phục, phù hiệu, huy hiệu, cờ, v.v...

Đại hội này cũng bầu ra một Ban Hướng dẫn Lâm thời Gia đình Phật hóa phổ thuộc Hội Phật giáo Việt Nam gồm: Thích Minh Châu, Thiên Ân, Đức Tâm, Chân Trí, Võ Đình Cường, Phan Cảnh Tuân, Hoàng Thị Kim Cúc, Nguyễn Hữu Ba, Tống Hồ Cầm, Tráng Thông, Lê Bối. Ban Hướng dẫn, sau

khi được thành lập, đã chú trọng phát triển Gia đình Phật hóa phổ ra Miền Trung.

Từ Miền Trung, Gia đình Phật hóa phổ phát triển ra các vùng miền khác trên cả nước. Ở Miền Nam, năm 1949, cư sĩ Nguyễn Văn Thục (một Huynh trưởng gốc Huế) đã thành lập Gia đình Phật hóa phổ Chân Tri Sài Gòn tại chùa Sùng Đức ở Chợ Lớn, đến năm 1950, dời về chùa Phật Quang và đổi danh hiệu là Gia đình Phật hóa phổ Chánh Giác.

Ở Miền Bắc, năm 1950, Gia đình Phật hóa phổ Minh Tâm được thành lập ở Hà Nội. Cũng trong năm này, một số Gia đình Phật hóa phổ khác được thành lập ở Miền Bắc như Gia đình Phật hóa phổ Thiện Tuệ, Gia đình Phật hóa phổ Liên Hoa, Gia đình Phật hóa phổ Phổ Quang, Gia đình Phật hóa phổ Minh Đạo, Gia đình Phật hóa phổ Từ Quang, v.v...

Do Gia đình Phật hóa phổ đã phát triển rộng khắp cả nước, nhằm thống nhất về tổ chức, tu học và sinh hoạt, nên Hội Phật giáo Việt Nam đã tổ chức đại hội Huynh trưởng Gia đình Phật tử lần thứ nhất vào các ngày 24-26/4/1951 tại chùa Từ Đàm (Huế), với sự tham dự của Huynh trưởng các tỉnh: Quảng Bình, Quảng Trị, Thừa Thiên, Quảng Nam, Đà Nẵng, Bình Thuận, Di Linh, Lâm Viên, Đồng Nai Thượng và một phái đoàn dự thỉnh của các Huynh trưởng Miền Bắc. Đại hội thông qua bản Nội quy Gia đình Phật tử (căn bản dựa trên bản Nội quy Gia đình Phật tử Trung Phần). Nội quy năm 1951 là văn kiện căn bản của mọi Gia đình Phật tử trên toàn quốc.

Sau đại hội thành lập Tổng Hội Phật giáo Việt Nam (các ngày 6-8/5/1951), trại huấn luyện Huynh trưởng Kim Cang được tổ chức tại Huế, quyết định đổi tên Gia đình Phật hóa phổ thành Gia đình Phật tử Việt Nam. Đây là trại huấn luyện Huynh trưởng Gia đình Phật tử Việt Nam đầu tiên. Trại sinh tham dự gồm có Huynh trưởng các tỉnh thành Miền Trung; ở Miền Bắc có Lê Vinh, Trần Thanh Hiệp, Đặng Văn Khuê; ở Miền Nam có Nguyễn Hữu Huỳnh. Những người tham dự trại huấn luyện là hạt nhân để phát triển Gia đình Phật tử toàn quốc sau này.

Từ Huế trở về, Nguyễn Hữu Huỳnh đã vận động với cư sĩ Chánh Tâm Nguyễn Văn Thọ, Phó Hội trưởng Hội Phật học Nam Việt, thành lập Gia đình Phật tử Chánh Tâm, sinh hoạt ngay tại tư gia của vị Phó Hội trưởng này. Năm 1952, khi Hội Phật học Nam Việt dời trụ sở từ chùa Khánh Hưng về chùa Phước Hòa, Gia đình Phật tử Chánh Tâm cũng dời về đây sinh hoạt, cư sĩ Chánh Trí Mai Thọ Truyền làm Gia trưởng, đổi danh hiệu là Gia đình Phật tử Chánh Tín.

Trong các ngày 1-3/1/1953, Đại hội Huynh trưởng Gia đình Phật tử lần thứ hai được tổ chức tại chùa Từ Đàm (Huế), với sự có mặt của đầy đủ các đại biểu của ba miền Bắc-Trung-Nam, nhằm mục đích cải tiến, thống nhất hình thức sinh hoạt và chương trình tu học của Gia đình Phật tử. Sinh hoạt của Gia đình Phật tử được đại hội này xác định với khẩu hiệu: Đạo trong đời, đời trong đạo; Lí thuyết cho thực hành, thực hành cho lí thuyết; áp dụng đúng thời và hợp thế.

Đại hội Huynh trưởng Gia đình Phật tử lần thứ ba được tổ chức từ ngày 31/7 đến ngày 4/8/1953 tại chùa Linh Sơn, Đà Lạt, tỉnh Lâm Viên, gồm 2 Ban Hướng dẫn Gia đình Phật tử Trung Việt và Nam Việt, cùng Huynh trưởng 10 tỉnh Miền Trung và 5 tỉnh Miền Nam. Đại hội này đã bàn thảo và quyết định nhiều sự cải tiến như: Quy chế Huynh trưởng, Quy định quyền hạn Gia trưởng và Liên Đoàn trưởng, soạn chương trình tu học cho Gia đình Phật tử nông thôn, đề nghị các Gia trưởng mặc đồng phục.

Đại hội Huynh trưởng Gia đình Phật tử lần thứ tư được tổ chức trong các ngày 26-28/12/1961 tại chùa Xá Lợi, Sài Gòn. Đại hội đã biểu quyết thông qua bản Nội quy Gia đình Phật tử Việt Nam, hợp nhất Ban Hướng dẫn Gia đình Phật tử của 4 tổ chức Phật giáo (Ban Hướng dẫn Gia đình Phật tử Trung Việt, Ban Hướng dẫn Gia đình Phật tử Nam Việt, Ban Hướng dẫn Gia đình Phật tử Hội Phật giáo Việt Nam, Ban Hướng dẫn Gia đình Phật tử Giáo hội Tăng Già Bắc Việt tại Miền Nam), đặt dưới sự điều khiển của Ban Hướng dẫn Trung Ương Gia đình Phật tử Việt Nam. Đại hội cũng đã bầu ra Thường vụ Ban Hướng dẫn Trung ương Gia đình Phật tử Việt Nam gồm các thành viên: Thích Thiện Hoa, Tống Hồ Cầm, Hoàng Thị Kim Cúc, Trần Quang Thuận, Cao Chánh Hựu, Nguyễn Đức Lợi và một số ủy viên khác⁽²⁾.

Đại hội Huynh trưởng lần thứ tư đánh dấu một bước phát triển cả về số lượng lẫn chất lượng của Gia đình Phật tử. Với sự phát triển đáng kể như vậy, Gia đình Phật tử đã trở thành một lực lượng quan trọng trong phong trào đấu tranh của giới Phật giáo Miền Nam chống chính sách kì thị tôn giáo của Chính quyền Ngô Đình Diệm năm 1963. Đoàn sinh của các Gia đình Phật tử tham gia tích cực vào những cuộc biểu tình của Phật tử lúc này. Họ thường là lực lượng mũi nhọn đi đầu cầm Phật kì, trương biểu ngữ trong các cuộc biểu tình đó. Cho nên, khi đoàn biểu tình bị quân đội Ngô Đình Diệm đàn áp thì họ là những người bị thương vong trước tiên. Cuộc biểu tình của các tín đồ Phật giáo bị đàn áp tại Đài Phát thanh Huế vào ngày Phật Đản năm 1963 có 8 người chết, trong đó có 6 thanh thiếu niên là đoàn sinh của Gia đình Phật tử.

² Phúc Trung, *Khởi thảo: Lược sử Gia đình Phật tử Việt Nam*. [Http://cusi.free.fr/lsp/gdpt/gdpt055.htm](http://cusi.free.fr/lsp/gdpt/gdpt055.htm)

Sau khi chính quyền Ngô Đình Diệm bị lật đổ, các vị cao tăng lãnh đạo Tổng Hội Phật giáo Việt Nam đã đứng ra tổ chức Đại hội Đại biểu Phật giáo tại chùa Xá Lợi, Sài Gòn, thành lập Giáo hội Phật giáo Việt Nam Thống Nhất vào đầu năm 1964. Trong số những người lãnh đạo chủ chốt của Giáo hội Phật giáo Việt Nam Thống Nhất có nhiều vị đã từng đóng góp cho sự phát triển của Gia đình Phật tử. Từ đây, Gia đình Phật tử có điều kiện thuận lợi để củng cố và phát triển. Bản Hiến Chương của Giáo hội Phật giáo Việt Nam Thống Nhất khi đề cập đến hệ thống tổ chức của Viện Hóa Đạo đã khẳng định vị trí quan trọng của Tổng Vụ Thanh Niên, mà trong Tổng Vụ Thanh Niên thì tổ chức Gia đình Phật tử đứng vị trí hàng đầu.

Kể từ khi Giáo hội Phật giáo Việt Nam Thống Nhất ra đời cho đến đầu năm 1975, nhiều đại hội Gia đình Phật tử tiếp tục được triệu tập vào các năm 1964 và 1967 tại Sài Gòn, năm 1970 tại Quy Nhơn, năm 1973 tại Đà Nẵng⁽³⁾. Các đại hội này tiếp tục bổ sung và hoàn chỉnh quy định về mặt tổ chức, sinh hoạt và chương trình huấn luyện của Gia đình Phật tử. Trong giai đoạn này, Ban Hướng dẫn Trung ương và Ban Hướng dẫn Gia đình Phật tử các tỉnh thành đã đào tạo được khá đông đội ngũ Huynh trưởng và soạn thảo được nhiều tài liệu huấn luyện cho Huynh trưởng và đoàn sinh của Gia đình Phật tử.

Về cơ cấu tổ chức, Gia đình Phật tử cấp cơ sở gắn với Khuôn hội Phật giáo, một đơn vị tổ chức thấp nhất của các Hội Phật giáo ở Huế và các tỉnh Miền Trung hình thành từ phong trào chấn hưng Phật giáo. Thường thì mỗi Khuôn hội có một Gia đình Phật tử. Cá biệt, có Khuôn hội có tới 2 Gia đình Phật tử, nhưng cũng có Khuôn hội không thành lập được Gia đình Phật tử. Tuy nhiên, có nơi chưa có Khuôn hội cũng có thể thành lập Gia đình Phật tử.

Gia đình Phật tử là một tổ chức gồm những Phật tử, tùy theo tuổi tác sắp xếp như sau: Từ 8 đến 12 tuổi gọi là Oanh Vũ. Riêng ngành Oanh Vũ lại chia làm 4 bậc: Mỏ Mất, Cánh Mềm, Chân Cứng, Tung Bay. Từ 13 đến 17 tuổi gọi là Thiếu Niên. Từ 18 tuổi trở lên gọi là Thanh Niên.

Các vị Huynh trưởng thì có thể ở ngoài các hạng tuổi kể trên. Lãnh đạo một Gia đình Phật tử có một Ban Huynh trưởng, đứng đầu là một Gia trưởng am hiểu về Gia đình Phật tử do Ban Đại diện Giáo hội Phật giáo địa phương (hay Khuôn hội) đề cử và được sự nhất trí của Ban Huynh trưởng.

³ Xem cụ thể: Thiện Điều. *Sơ lược về sự hình thành và phát triển của tổ chức Gia đình Phật tử*. Tham luận tại Hội thảo *Gia trưởng-Liên Đoàn trưởng* do Phân ban Gia đình Phật tử, Ban Trị sự Phật giáo tỉnh Thừa Thiên-Huế tổ chức tại chùa Từ Đàm, Thành phố Huế, ngày 5 tháng 7 năm 2003.

Mỗi Gia đình Phật tử chia thành Liên đoàn Nam và Liên đoàn Nữ. Liên đoàn Nam gồm tất cả nam Phật tử trong gia đình, trong đó có Đoàn Thiếu Nam có độ tuổi từ 13 đến 17 và Đoàn Oanh Vũ ở độ tuổi dưới 12. Liên đoàn Nữ gồm tất cả nữ Phật tử trong gia đình, trong đó cũng có Đoàn Thiếu Nữ và Đoàn Oanh Vũ ở độ tuổi như vậy. Mỗi Liên đoàn có một Huynh trưởng giữ chức vụ Liên Đoàn trưởng.

Thành phần của Ban Huynh trưởng của một Gia đình Phật tử gồm có: một Gia trưởng, một Thư kí, một Thủ quỹ, một Liên đoàn trưởng Nam, một Liên đoàn trưởng Nữ, các Đoàn trưởng, các Đoàn phó.

Ban Hướng dẫn Gia đình Phật tử cấp quận, huyện gồm có một Trưởng ban, một Phó Trưởng ban, một Thủ quỹ, một ủy viên Ngành Thiếu Nam, một ủy viên Ngành Thiếu Nữ, một ủy viên Nam Oanh Vũ, một ủy viên Nữ Oanh Vũ.

Ban Hướng dẫn Gia đình Phật tử cấp quận huyện có nhiệm vụ điều hành và kiểm soát hoạt động của Gia đình Phật tử trong địa bàn. Nhưng nó chỉ là một cấp trung gian nên không có quyền hạn rộng rãi như Ban Hướng dẫn Gia đình Phật tử cấp tỉnh.

Ban Hướng dẫn Gia đình Phật tử cấp tỉnh được tổ chức với thành phần: một Trưởng ban, một Phó Trưởng ban phụ trách Ngành Nam, một Phó Trưởng ban phụ trách Ngành Nữ, một Chánh Thư kí, một ủy viên Nội Vụ, một ủy viên Nghiên Huấn, một ủy viên Tu Thư, một ủy viên Văn Nghệ, một ủy viên Tổ Kiểm, một ủy viên Doanh Tế, một ủy viên Thanh Nam, một ủy viên Thanh Nữ, một ủy viên Thiếu Nam, một ủy viên Thiếu Nữ, một ủy viên Nam Oanh Vũ, một ủy viên Nữ Oanh Vũ. Tất cả thành viên trong Ban Hướng Dẫn Gia đình Phật tử cấp tỉnh được đại hội Phật giáo toàn tỉnh bầu với nhiệm kỳ 2 năm. Đại hội này có sự tham dự của tất cả các Khuôn hội trong toàn tỉnh, mỗi Khuôn hội cử 4 đại biểu. Hằng năm, Ban Hướng dẫn Gia đình Phật tử cấp tỉnh triệu tập một đại hội Gia đình Phật tử toàn tỉnh, mỗi gia đình được cử 4 đại biểu.

Ban Hướng dẫn Gia đình Phật tử cấp tỉnh có nhiệm vụ tổ chức các khóa đào tạo, huấn luyện Huynh trưởng Trung cấp cho các Gia đình Phật tử. Còn chương trình huấn luyện Sơ cấp cho các Huynh trưởng thì tiến hành ở cấp huyện. Trong trường hợp này, Ban Hướng dẫn Gia đình Phật tử cấp tỉnh đóng vai trò trợ giúp và chỉ đạo.

Các trại huấn luyện Huynh trưởng Trung cấp do Ban Hướng dẫn Gia đình Phật tử cấp tỉnh trực tiếp nắm có hai loại: Các trại A Dục huấn luyện các Huynh trưởng Trung cấp cấp một. Các trại Huyền Trang huấn luyện các

Huynh trưởng Trung cấp cấp hai. Đồng thời, Ban Hướng dẫn Gia đình Phật tử cấp tỉnh còn đứng ra tổ chức các trại họp bạn. Tham gia các trại họp bạn là các đoàn sinh Gia đình Phật tử của một ngành nào đó hay của một vài quận huyện nào đó trong tỉnh.

Từ năm 1964 đến năm 1975, Ban Hướng dẫn Gia đình Phật tử cấp trung ương nằm trong Vụ Gia đình Phật tử, thuộc Tổng Vụ Thanh Niên của Viện Hóa Đạo, Giáo hội Phật giáo Việt Nam Thống Nhất. Nó giữ vai trò chỉ đạo hoạt động của toàn bộ các Gia đình Phật tử và đứng ra tổ chức đại hội Huynh trưởng toàn quốc (toàn Miền Nam). Những đại hội này được triệu tập để bổ sung, sửa đổi những quyết định, quy định cũ hoặc ra những quyết định, quy định mới về mặt tổ chức, nội dung huấn luyện và phương hướng hoạt động của các Gia đình Phật tử ở Miền Nam đương thời. Ví dụ, việc sửa đổi Nội quy Gia đình Phật tử năm 1967, cũng như việc sửa đổi cấp hiệu, phù hiệu đều được Ban Hướng dẫn Gia đình Phật tử cấp trung ương nghiên cứu và giải quyết căn cứ vào Quyết nghị của Đại hội Huynh trưởng Gia đình Phật tử toàn quốc.

Mục đích của Gia đình Phật tử là đào tạo những Phật tử chân chính và cải tạo đời sống theo tinh thần Phật giáo. Một Phật tử chân chính là một Phật tử quy y Tam Bảo (Phật - Pháp - Tăng), giữ giới đã phát nguyện và thực hành năm hạnh của nhà chùa là tinh tiến, hỷ xả, thanh tịnh, trí tuệ và từ bi. Phật tử phải có trách nhiệm cải hóa cuộc đời của mình và của những người xung quanh cùng sống theo tinh thần của đạo Phật.

Huy hiệu của Gia đình Phật tử hình tròn, hoa sen trắng có tám cánh trên nền màu xanh lá mạ. Hình tròn tượng trưng cho đạo Phật viên dung vô ngại. Sen trắng tượng trưng cho ánh sáng của trí tuệ, của sự thanh tịnh và giải thoát. Tám cánh sen chỉ rõ mục đích của Gia đình Phật tử. Năm cánh trên chỉ năm hạnh: tinh tiến, hỷ xả, thanh tịnh, trí tuệ và từ bi; ba cánh dưới chỉ Phật - Pháp - Tăng.

Các thành viên của Gia đình Phật tử phải thực hiện châm ngôn: Bi - Trí - Dũng và thực hiện 5 điều luật:

1. Phật tử quy y Phật - Pháp - Tăng và giữ giới đã phát nguyện.
2. Phật tử mở rộng lòng thương, tôn trọng sự sống.
3. Phật tử trau dồi trí tuệ, tôn trọng sự thật.
4. Phật tử trong sạch từ thể chất đến tinh thần, từ lời nói đến việc làm.
5. Phật tử sống hỷ xả để dũng tiến trên đường đạo.

Sinh hoạt của Gia đình Phật tử mang tính định kì. Thông thường, các Gia đình Phật tử sinh hoạt vào chiều chủ nhật hằng tuần tại Niệm Phật

Đường của một Khuôn hội hay tại một ngôi chùa. Trong mỗi buổi sinh hoạt, có sự sắp xếp thời giờ cho việc lễ Phật, học Phật pháp, biểu diễn văn nghệ, học tập và thao diễn các môn đánh móc, cắm trại, cứu thương, nữ công, v.v... Cũng trong các buổi sinh hoạt này, các đội, các đoàn và liên đoàn tranh thủ hội họp để trao đổi ý kiến và giải quyết những công việc nội bộ.

Để hướng dẫn và giảng giải cho đoàn sinh các Gia đình Phật tử theo một chương trình đa dạng như vậy thì các Huynh trưởng phải được huấn luyện một cách công phu chu đáo. Người Huynh trưởng được đào tạo qua bốn bậc: Kiên, Trì, Định, Lực. Mỗi bậc là một khóa học tập trung, sau đó về cơ sở thực tập một số năm có hiệu quả rồi mới học tiếp bậc cao hơn. Các khóa huấn luyện Huynh trưởng thường do Ban Hướng dẫn Gia đình Phật tử cấp tỉnh tổ chức. Chương trình huấn luyện bao gồm Phật pháp, tâm lý trẻ em, cách thức tổ chức sinh hoạt tập thể của thanh thiếu nhi.

2. MỘT SỐ HỘI ĐOÀN PHẬT GIÁO KHÁC

2.1. Các hội đoàn Phật tử thanh niên

Nhận thức được vị trí và vai trò quan trọng của tầng lớp thanh thiếu niên Phật tử trong việc bảo vệ và hoằng dương Phật pháp, nên bên cạnh Gia đình Phật tử, giới Phật giáo Miền Nam còn thành lập một số hội đoàn thanh thiếu niên Phật tử khác như: Thanh niên Phật Tử, Sinh viên Phật Tử, Học sinh Phật Tử.

Đoàn Thanh niên Phật tử Năm 1968, thanh niên trong các Gia đình Phật tử được phép tách ra thành lập một tổ chức riêng với tên gọi là Đoàn Thanh niên Phật tử, đặt dưới sự chỉ đạo trực tiếp của Đặc ủy Thanh Niên, Viện Hóa Đạo, Giáo hội Phật giáo Việt Nam Thống Nhất.

Về thành phần, tham gia Đoàn Thanh niên Phật tử là đoàn sinh của các Gia đình Phật tử, tuổi từ 18 đến 30. Về tổ chức, ở cấp tỉnh, Tỉnh Đoàn Thanh niên Phật tử có một Ban Chấp hành gồm 7 người, đứng đầu là Tỉnh Đoàn trưởng. Mỗi tỉnh đoàn có nhiều chi đoàn, đứng đầu là Chi Đoàn trưởng. Phật giáo tỉnh Thừa Thiên - Huế, ở thời điểm các năm 1972-1973, đã thành lập được 25 chi đoàn Thanh niên Phật tử⁽⁴⁾. Về sinh hoạt, thành viên của Đoàn Thanh niên Phật tử cũng sinh hoạt như Gia đình Phật tử nhưng được tự do hơn và tích cực tham gia các công tác từ thiện xã hội, tiêu biểu là cứu trợ nạn nhân thiên tai bão lụt.

⁴ Đặng Công Bình. *Tổ chức các đoàn thể Phật giáo tại Thừa Thiên-Huế*. Luận văn tốt nghiệp cử nhân Luật khoa, Trường Đại học Luật khoa, Viện Đại học Huế, 1973, tr. 51.

Đoàn Sinh viên Phật tử Tuy được thành lập trước năm 1963 ở Miền Nam, nhưng Đoàn Sinh viên Phật tử khi ấy không phát triển được, bởi chính quyền Ngô Đình Diệm đã tìm nhiều cách ngăn cản hoạt động của hội đoàn Phật giáo này như khủng bố các đoàn viên, hăm dọa những ai ủng hộ hội đoàn, cài người của chính quyền vào tổ chức để phá hoại, v.v... Tuy nhiên, vượt lên trên những khó khăn, lực lượng sinh viên Phật tử vẫn tích cực hoạt động và có nhiều đóng góp đáng kể với Giáo hội Phật giáo, nhất là trong cuộc đấu tranh chống chính sách kì thị tôn giáo của chính quyền Ngô Đình Diệm năm 1963.

Sau năm 1963, Đoàn Sinh viên Phật tử đã được giới Phật giáo Miền Nam chú trọng giúp đỡ và phát triển. Về thành phần, Đoàn Sinh viên Phật tử gồm sinh viên các trường cao đẳng, đại học, không phân biệt nam nữ, tuổi tác. Chẳng hạn, tại Huế, Đoàn Sinh viên Phật tử Huế gồm sinh viên của Viện Đại học Huế, Trường Cao đẳng Mỹ thuật Huế, Trường Cán sự Y tế Điều dưỡng Huế, v.v...

Về tổ chức, Đoàn Sinh viên Phật tử chia làm hai cấp: cấp liên đoàn và cấp chi đoàn. Cấp liên đoàn được điều hành bởi một Ban Chấp hành gồm 9 người, đứng đầu là Liên Đoàn trưởng. Cấp chi đoàn được điều hành bởi Chi Đoàn trưởng. Đoàn Sinh viên Phật tử Huế trong giai đoạn cuối những năm 1960 đã thành lập được 7 chi đoàn⁽⁵⁾.

Về sinh hoạt, hằng tháng, Đoàn Sinh viên Phật tử thường xuyên tổ chức các cuộc hội họp. Trong các cuộc hội họp này, các đoàn viên hát những bài không chỉ mang tính Phật giáo mà còn mang tính đoàn kết dân tộc, khơi dậy lòng yêu nước; học hỏi Phật pháp và rèn luyện theo những đức tính căn bản của người Phật tử; học cứu thương; tham gia các đại lễ của Phật giáo như Lễ Phật Đản, Lễ Vu Lan, Lễ Thành Đạo, v.v... Bên cạnh đó, Đoàn còn tổ chức những đêm không ngủ để kỷ niệm cái chết của nữ sinh Nhất Chi Mai cũng như để cầu nguyện hòa bình; tổ chức cầu siêu và cầu an cho những gia đình của các đoàn viên gặp tai nạn; tổ chức những đợt cứu trợ nạn nhân thiên tai bão lụt. Đáng chú ý là, trong những năm 1964-1966, hội đoàn Phật giáo này ở Huế đã tự đứng ra thiết lập và điều hành Trường Bồ Đề Tả mạn Huế trong khuôn viên chùa Diệu Đế. Cuối thập niên 60 đầu thập niên 70 thế kỉ XX, do thành phần lãnh đạo phần phải nhập ngũ, phần bị khủng bố, nên Đoàn Sinh viên Phật giáo ngày càng yếu đi cả về tổ chức lẫn hoạt động.

⁵ Đặng Công Bình. *Tổ chức các đoàn thể Phật giáo tại Thừa Thiên-Huế*. Luận văn tốt nghiệp Cử nhân Luật khoa, Trường Đại học Luật khoa, Viện Đại học Huế, 1973, tr.60.

Liên Đoàn Học sinh Phật tử Về cơ cấu tổ chức, đơn vị cao nhất của Liên đoàn Học sinh Phật tử là cấp Liên đoàn, được lãnh đạo bởi một Ban Chấp hành đứng đầu là Liên Đoàn trưởng và 7 thành viên khác (phụ trách ngoại vụ, nội vụ, thư kí, thủ quỹ, báo chí, liên lạc, nghiên huấn). Dưới cấp Liên Đoàn là cấp Chi đoàn, với một bộ máy lãnh đạo gồm Chi Đoàn trưởng, Chi Đoàn phó, Đoàn trưởng Nam sinh, Đoàn trưởng Nữ sinh, các Đội trưởng, các Đội phó. Các Chi Đoàn lại chia thành các đoàn Nam Học sinh Phật tử và Nữ Học sinh Phật tử. Mỗi Đoàn lại chia thành nhiều Đội.

Liên đoàn Học sinh Phật tử Thừa Thiên - Huế đương thời gồm Chi đoàn của các trường trung học, nhất là các trường Bồ Đề, trong địa bàn tỉnh Thừa Thiên và thị xã Huế. Cho đến cuối những năm 1960, Liên đoàn đã thành lập được hàng chục chi đoàn trực thuộc, tiêu biểu như: Chi đoàn Bồ Đề Hữu Ngạn, Chi đoàn Bồ Đề Thành Nội, Chi đoàn Bồ Đề Hàm Long, Chi đoàn Bồ Đề Quảng Long, Chi đoàn Học sinh Phật tử Nguyễn Du, Chi đoàn Học sinh Phật tử Bán Công Huế, Chi đoàn Học sinh Phật tử Quốc Học, Chi đoàn Học sinh Phật tử Đồng Khánh, v.v...

Về sinh hoạt, vào các ngày chủ nhật hằng tuần, học sinh Phật tử các Chi đoàn tựu tập tại ngôi trường của mình để trau dồi Phật pháp, tập hát, học cứu thương,... Hằng tháng, các em được phép tổ chức những cuộc trại cấp Chi đoàn hay cấp Liên đoàn. Bên cạnh đó, các em cũng rất tích cực tham những đại lễ của Phật giáo trong năm. Tương tự như Đoàn Sinh viên Phật tử, Liên Đoàn Học sinh Phật tử cũng bị yếu dần về tổ chức và sinh hoạt vào đầu những năm 1970.

2.2. Các hội đoàn Phật tử chuyên nghiệp

Sau khi các đoàn thể thanh niên Phật tử được đoàn ngũ hóa, để tạo thêm sự đoàn kết trong cuộc đấu tranh chống chính sách kì thị tôn giáo của chính quyền Mỹ-Ngụy trước, trong và sau năm 1963, giới lãnh đạo Phật giáo Miền Nam tiếp tục hỗ trợ để thành lập một số hội đoàn Phật tử chuyên nghiệp như Đoàn Thợ may Phật tử, Đoàn Hớt tóc Phật tử, Đoàn Thương gia Phật tử, Đoàn Công Tư chức Phật tử, Đoàn Tiểu thương Phật tử, Đoàn Xích lô Phật tử, Đoàn Giáo chức Phật tử. Sau khi được thành lập, các đoàn thể Phật giáo này đã hăng hái hỗ trợ cho các phong trào tranh đấu của Phật giáo đồ Miền Nam. Ở Huế, những hội đoàn Phật tử chuyên nghiệp được tổ chức chặt chẽ và hoạt động mạnh mẽ, tiêu biểu có thể kể đến như: Đoàn Tiểu thương Phật tử Huế, Đoàn Xích lô Phật tử Huế, Đoàn Giáo chức Phật tử Huế.

3. TẠM KẾT

Trong Phong trào Chấn hưng Phật giáo, giới Phật giáo Việt Nam đã thành lập nhiều hội đoàn Phật giáo khác nhau. Các hội đoàn Phật giáo này được thành lập trên cơ sở mô phỏng về hình thức tổ chức và hoạt động của các hội đoàn Công giáo cũng như các đoàn thể xã hội với mục đích ban đầu chủ yếu là truyền bá Phật giáo một cách sâu rộng trong xã hội, và sau này còn là để tăng cường lực lượng Phật giáo trong cuộc đấu tranh chống chính sách kì thị tôn giáo của chính quyền Mỹ-Diệm giai đoạn 1954-1975. Cho nên, bên cạnh Gia đình Phật tử với tổ chức quy củ và hệ thống, hoạt động tích cực và hiệu quả, thì hàng loạt hội đoàn Phật giáo khác cũng được thành lập ở Miền Nam bấy giờ như Đoàn Thanh niên Phật tử, Đoàn Sinh viên Phật tử, Liên đoàn Học sinh Phật tử, Đoàn Thợ may Phật tử, Đoàn Hớt tóc Phật tử, Đoàn Thương gia Phật tử, Đoàn Xích lô Phật tử, Đoàn Giáo chức Phật tử, v.v...

Các đoàn thể Phật giáo chuyên nghiệp trong giai đoạn đầu thành lập đã có những đóng góp nhất định đối với các hoạt động của Phật giáo Miền Nam. Nhưng do nhiều nguyên nhân khác nhau, nhất là sự thiếu liên hệ mật thiết và sự thiếu điều hành sát sao của giới lãnh đạo Phật giáo Miền Nam đương thời, nên nhìn chung, hoạt động của các đoàn thể Phật giáo chuyên nghiệp không mấy hiệu quả. Tổ chức và sinh hoạt của những đoàn thể Phật giáo ấy càng về sau càng mờ nhạt và hầu như ngưng hoạt động vào năm 1975. Cho đến nay, trong các đoàn thể Phật giáo chỉ còn lại hệ thống Gia đình Phật tử hoạt động có hiệu quả, nhất là khu vực Miền Trung, với trung tâm đầu não là tỉnh Thừa Thiên-Huế /.